

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN ĐÔNG A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HSST

Ngày: 28/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN ĐÔNG A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Giang.

Ông Dương Xuân Thìn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Đông A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 và đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** - Sinh năm 1993. Hộ khẩu thường trú: Thôn Ấp H, xã Mê L, Huyện Mê L, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hoá: 8/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Duy S (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T. tiền sự: Không. Tiền án:

- Ngày 11/5/2016, Tòa án nhân dân Huyện Mê L, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2018, chưa được xóa án).

- Ngày 19/12/2019, Tòa án nhân dân Huyện Mê L, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 138/2019/HSST ngày 19/12/2019). Hiện đang chờ thi hành án tại trại tạm giam số 1.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Danh, chỉ bản số 602 ngày 11/12/2019 của công an Huyện Đông A, Hà Nội. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1993 và vợ là chị Trịnh Thị L, sinh năm 1995. Hộ khẩu thường trú: Thôn Vân L, xã Cẩm V, Huyện Cẩm T, tỉnh Thanh H. Tạm trú tại: Thôn B, xã Kim C, Huyện Đông A, Hà Nội. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 29/8/2019, khi Nguyễn Văn T đang ở nhà tại thôn Ấp H, xã Mê L, Huyện Mê L, Hà Nội thì Bùi Quốc H (Sinh năm 1987, trú tại: thôn Trung Hậu Đ, xã Tiền P, Huyện Mê L, Hà Nội) đi xe máy đến rủ đến địa bàn Huyện Đông A với

mục đích trộm cắp tài sản (xe máy) của người dân bán lấy tiền tiêu sài, T đồng ý. T lấy 01 bộ vạm phá khóa bằng kim loại hình chữ “T” ở nhà đưa cho H cất giấu vào trong người làm công cụ đi trộm cắp xe máy.

Khoảng 05 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius sơn màu Trắng – đen (không rõ BKS, xe của H) chở H ngồi sau đến ngõ 5 đường Công Ngòi, thôn B, xã Kim C, Huyện Đông A, Hà Nội, phát hiện cổng dây trọ nhà ông Lê Xuân C (sinh năm 1972; trú tại: Thôn B, Kim C, Đông A, Hà Nội) mở, trong sân có dựng chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu đen, số khung 101204, số máy 867642, BKS: 36L1 – 164.39 của anh Hoàng Văn L (sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: xã Cẩm V, Huyện Cẩm T, tỉnh Thanh H; tạm trú tại: Thôn B, Kim C, Đông A, Hà Nội). T dừng xe cách cổng dây trọ khoảng 02m, quay đầu xe đứng canh giới còn H đi bộ vào trong khu trọ để trộm cắp chiếc xe máy. Khoảng 20 phút sau, T thấy H dắt lùi chiếc xe máy Yamaha Exciter, BKS: 36L1 – 164.39 từ trong khu trọ ra. Sau đó, cả hai cùng tẩu thoát về hướng thôn Ấp H, xã Mê L. Trên đường đi, H tháo BKS chiếc xe trộm cắp được rồi vứt BKS cùng giấy đăng ký xe xuống ven đường.

Khi về đến nhà T ở thôn Ấp H, xã Mê L, Hà Nội thì T nói với H “Anh để chiếc xe lại em lấy phương tiện đi lại do em không có xe”. H đồng ý. Khoảng 03 ngày sau, H đưa cho T chiếc BKS: 29S6 – 087.32 lắp vào chiếc xe Yamaha Exciter trộm cắp của anh L để sử dụng.

Ngày 19/9/2019, khi T đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 29S6 – 087.32 (trộm cắp được của anh L) trên đường xã Thanh L, Huyện Mê L, Hà Nội bị tổ công tác Công an Huyện Mê L kiểm tra. Nguyễn Văn T khai nhận chiếc xe máy trên là do T và H trộm cắp trên địa bàn thôn B, xã Kim C, Huyện Đông A, Hà Nội.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, anh Hoàng Văn L đã đến Cơ quan công an Huyện Đông A trình báo sự việc.

Vật chứng tạm giữ: Của Nguyễn Văn T: 01 (một) chiếc xe máy BKS: 26S6 – 087.32, số khung 101204, số máy 867642, nhãn hiệu Yamaha Exciter sơn màu đen.

Ngày 29/11/2019, Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự Huyện Đông A kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter của anh Hoàng Văn Long bị chiếm đoạt trị giá 47.500.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng đầu tháng 6/2019, Nguyễn Văn T còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản (xe máy) trên địa bàn Huyện Mê L, Hà Nội và đã bị Tòa án nhân dân Huyện Mê Linh, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 138 ngày 19/12/2019).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được. T còn khai nhận ngoài vụ trộm cắp tài sản trên thì vào khoảng đầu tháng 9/2019 T và H còn thực hiện 01 vụ trộm cắp xe máy (nhãn hiệu Honda Wave, không rõ BKS) khác trên địa bàn Huyện Đông A nhưng không rõ thời gian, địa điểm. Các tài liệu có trong hồ sơ, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác chứng minh vì vậy chưa có căn cứ để xử lý, khi nào có căn cứ Cơ quan điều tra sẽ xử lý sau.

Đối với Bùi Quốc H, kết quả điều tra xác định ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác xác định có liên quan. Hiện H vắng mặt tại nơi cư trú, gia đình

và chính quyền địa phương không biết H đi đâu làm gì nên Cơ quan điều tra ra tách rút tài liệu liên quan để điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter sơn màu đen, số khung 101204, số máy 867642, tạm giữ của T. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn L nên ngày 07/12/2020, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh L.

Đối với chiếc BKS 36L1 – 164.39 cùng giấy đăng ký xe, T khai đã vớt trên đường tàu thoát, không xác định được vị trí cụ thể, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy.

Đối với chiếc BKS: 29S6 – 087.32, kết quả tra cứu không xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra Cảnh sát giao thông tiếp tục xử lý theo quy định.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh L không có yêu cầu gì về phần bồi thường, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Hoàng Văn Long.

Tại cáo trạng số 14/VKS-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Văn T với mức án tù từ 24 tháng đến 26 tháng tù. Tổng hợp với 15 tháng tù của Bản án số 138 ngày 19/12/2019 của Tòa án nhân dân Huyện Mê Linh.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Người bị hại đã được bồi thường đầy đủ, không còn yêu cầu gì về phần bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Huyện Đông A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Khoảng 05 giờ ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại thôn B, Kim C, Đông A, Hà Nội,

Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 36L1 – 164.39 của vợ chồng anh Hoàng Văn L. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 47.500.000 đồng. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn Huyện Đông A. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

{2.1} Về nhân thân và tình tiết tăng nặng:

- Ngày 11/5/2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Huyện Mê L, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2018, chưa được xóa án, nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm.

- Ngày 19/12/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Huyện Mê L, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, hiện đang chờ thi hành án tại trại tạm giam số 1, nên phải tổng hợp với hình phạt của bản án này.

{2.2} Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

{3} Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại đã được bồi thường đầy đủ, không còn yêu cầu gì về phần bồi thường.

{4} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

{5} Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: **Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù.**

Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của Bản án số 138/2019/HSST ngày 19/12/2019 của Tòa án nhân dân Huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **39 (Ba mươi chín) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019.

- Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an Huyện Đông A.
- Lưu hồ sơ.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Vân

